

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
THÀNH PHỐ H
TỈNH HƯNG YÊN**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 25/2018/HS-ST

Ngày: 10/7/2018

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ H - TỈNH HƯNG YÊN**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Lý.

Các Hội thẩm nhân dân:

Ông Lều Văn Khế;

Ông Phạm Minh Đức.

- Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thu Hằng - Thư ký Tòa án.

- Đ diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H tham gia phiên tòa: Bà Trần Thị Là - kiểm sát viên.

Ngày 10/7/2018 tại trụ sở Tòa án nhân dân thành phố H, tỉnh Hưng Yên mở phiên tòa xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 23/2018/TLST-HS ngày 31/5/2018, theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 25/2018/QĐXXST-HS ngày 26/6/2018, đối với bị cáo:

Họ và tên: **Nguyễn Hồng Đ**, sinh ngày 22/3/1995 tại: thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nơi cư trú: Số R, đường V, phường C, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Trình độ học vấn: Lớp 10/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Con ông Nguyễn Bảo Đ, sinh năm 1959 (đã chết) và bà Vũ Thị N, sinh năm 1961; Tiền án: Bản án số 39/2017/HSST ngày 11/7/2017 của Tòa án nhân dân thành phố H, xử phạt Đ 09 tháng tù về tội Cố ý gây thương tích (Ngày 06/9/2017 Tòa án nhân dân tỉnh Hưng Yên xét xử phúc thẩm, giữ nguyên quyết định sơ thẩm); Tiền sự: không; Nhân thân: Bản án số 24/2013/HSST ngày 24/6/2013 của Tòa án nhân dân thành phố H, xử phạt Đ 02 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản; Bị cáo bị bắt tạm giam ngày 22/01/2018; Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

*** Bị hại:**

Anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm, 1994; Địa chỉ: Thôn L, xã X, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Vắng mặt tại phiên tòa.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:** Bà Vũ Thị N; Địa chỉ: Số R, đường V, phường C, thành phố H, tỉnh Hưng Yên; Có mặt tại phiên tòa.

*** Người làm chứng:**

Anh Nguyễn Văn M, anh Nguyễn Văn Đ, anh Nguyễn Văn H, anh Lê Văn T, anh Nguyễn Văn Q, anh Trần Văn S, anh Phạm Đức Q (Đều vắng mặt); chị Lê Thanh Th, anh Nguyễn Trường M (Đều có mặt).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 21 giờ ngày 28/10/2017, anh Nguyễn Văn Ng cùng với các anh Lê Văn T, Nguyễn Văn Đ, Nguyễn Văn M, Trần Đức N, Nguyễn Văn H đến quán YOLO ở đường H, phường Đ, thành phố H hát karaoke. Khi cả nhóm đang hát, anh T gọi chị Lê Thanh Th đến hát cùng. Đến khoảng 23 giờ 30 phút cùng ngày thì cả nhóm ra về và mời chị Th đi ăn đêm cùng. Khi đến quán ăn đêm gần vòng xuyên chợ Gạo, chị Th gặp Nguyễn Hồng Đ và Lưu Chí H. Do Đ và Th có quan hệ tình cảm nên khi gặp Th, Đ bảo Th về nhưng Th không về, Đ đã dùng tay tát vào mặt chị Th, chị Th bỏ đi bộ trên đường H, Đ đi theo bảo chị Th lên xe taxi về, chị Th không đồng ý. Lúc đó H nói *"mày không về thì bọn tao về lấy đồ đánh bọn nó"*. Đ đồng ý và chở H bằng xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave anpha (không rõ biển kiểm soát) về số nhà P, đường H, xã X, thành phố H, H vào trong lấy 02 gậy tipped bằng kim loại, mỗi gậy dài khoảng 90cm, đường kính 03cm, một gậy một đầu cắt vát nhọn, rồi cùng Đ đi xe mô tô đuổi theo nhóm của anh Ng để đánh. Đ điều khiển xe mô tô đi đến đoạn đường H thuộc thôn B, xã X, thành phố H thì gặp nhóm của anh Ng đang đi theo hướng thành phố H - Kim Động, Đ đi xe lên chặn đầu nhóm của anh Ng, Hiếu hô *"đứng lại"*. Nhóm của anh Ng đang đi thấy Đ và H chặn đầu thì mỗi người điều khiển xe chạy một hướng. Anh Ng điều khiển xe rẽ vào đường trong làng thuộc thôn B, xã X, thành phố H. Đi một đoạn thấy không ai đuổi theo mình nên anh Ng quay lại. Khi quay trở lại gần đến đường H thì gặp Đ và H. Thấy anh Ng, H xuống xe dùng gậy tipped kim loại vút nhiều nhát vào đầu, người, tay của anh Ng. Đ xuống xe chạy vào để đánh thì anh Ng tăng ga bỏ chạy được. Hậu quả, anh Ng bị thương tích ở đầu, tay trái, lưng và sườn trái phải đi điều trị tại Trung tâm y tế huyện Kim Động và Bệnh viện đa khoa Hưng Hà.

Bệnh án ngoại khoa của Trung tâm y tế huyện Kim Động xác định: Vào viện lúc 0 giờ 45 phút ngày 29/10/2017. Khám bệnh: Vùng đỉnh chẩm có 02 vết thương, kích thước (6 x 2)cm và (5 x 2)cm chảy máu; mạn sườn trái trên đường nách giữa có vết xước da, kích thước 8cm, không thấy tổn thương xương sườn; cánh tay trái sưng nề, đau. Bệnh viện xử trí: Khâu vết thương vùng đầu, cầm máu, kháng sinh, chống viêm. Ra viện hồi 07 giờ 30 ngày 29/10/2017. Tình trạng ra viện: đỡ, giảm.

Giấy chứng nhận thương tích của Bệnh viện đa khoa Hưng Hà xác định: Vào viện lúc 08 giờ 21 phút ngày 29/10/2017. Tình trạng vào viện: Vết thương vùng đỉnh chẩm kích thước (6 x 2)cm và (5 x 2)cm, đã khâu; gãy đầu dưới xương cánh tay trái, 1/3 trên xương trụ trái. Điều trị: Nắn, chỉnh, bó bột cánh cẳng bên tay trái. Ra viện lúc 09 giờ 20 phút ngày 29/10/2017. Tình trạng ra viện: ổn định.

Kết luận giám định số 110/2017/TgT ngày 29/12/2017 của Trung tâm pháp y - Sở Y tế tỉnh Hưng Yên kết luận: Dấu hiệu chính qua giám định: 01 vết sẹo dọc vùng thái dương đỉnh chằm phải (tỷ lệ 01%); 01 vết sẹo dọc vùng thái dương đỉnh chằm trái (tỷ lệ 01%); 01 vết sẹo chéo vùng thành ngực trái đường nách giữa phía dưới hố nách (tỷ lệ 01%); Gãy, vỡ 1/3 dưới ngoài xương cánh tay trái lan dọc xuống dưới, chưa thấy vào ổ khớp (tỷ lệ 11%); Gãy 1/3 trên xương trụ trái, lệch trục xương, can xương chưa vững, vận động căng tay trái hạn chế (tỷ lệ 21%); Vùng lưng không còn dấu vết thương tích trong vụ việc trên để lại (trong Thông tư 20/2014/TT-BYT không có quy định để áp dụng tính tỷ lệ % tổn thương cơ thể do thương tích gây nên đối với dạng tổn thương này). Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định là 32% (cộng theo phương pháp cộng lùi). Cơ chế hình thành vết thương là do vật tày cứng và vật cứng có cạnh gây nên.

Về thu giữ vật chứng của vụ án: Quá trình điều tra, Đ và H khai: Sau khi đánh gây thương tích cho anh Ng, Đ chở H đến khu vực cầu Yên Lệnh rồi vứt 02 típ bằng kim loại xuống sông Hồng (Hiếu, Đ không nhớ đã vứt ở đoạn nào), Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã rà soát, truy tìm vật chứng nhưng không tìm thấy. Vì vậy, không thu giữ được vật chứng vụ án.

Về trách nhiệm dân sự: Bà Vũ Thị N (mẹ đẻ Đ) thay Đ bồi thường cho anh Ng số tiền 10.000.000 đồng. Anh Ng đã nhận số tiền trên và yêu cầu Đ phải tiếp tục bồi thường cho anh số tiền 10.000.000 đồng, yêu cầu H phải bồi thường 20.000.000 đồng tiền chi phí điều trị, tổn hại sức khỏe và số tiền anh bị mất thu nhập do không đi làm được là 03 tháng.

Quá trình điều tra, anh Ng khai khi bị H, Đ đánh gây thương tích anh bị mất 01 chiếc đồng hồ đeo tay (không nhớ nhãn hiệu, mua từ năm 2014), anh không yêu cầu, đề nghị gì về chiếc đồng hồ này. Đ khai sau khi đánh anh Ng xong Đ và H đi về luôn và không lấy đồ vật, tài sản gì của anh Ng. Cơ quan điều tra đã rà soát tại khu vực anh Ng bị đánh không phát hiện đồ vật, tài sản gì của anh Ng. Do đó, không có căn cứ để xử lý.

Đối với chiếc xe mô tô Honda Wave màu xanh mà Đ, H đã sử dụng để đi đánh gây thương tích cho anh Ng, các đối tượng đều khai không nhớ biển số xe, là xe của người thanh niên tên N (không rõ họ tên, tuổi, địa chỉ cụ thể) để ở số nhà số nhà P, đường H, xã X, thành phố H sử dụng để chở các nhân viên đi hát thuê, sau khi đánh gây thương tích cho anh Ng, N đã mang chiếc xe đó đi đâu thì không biết, không liên lạc với N nữa. Do đó, không có căn cứ xác minh làm rõ.

Quá trình điều tra, xác minh Lưu Chí H, Nguyễn Hồng Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình như đã nêu trên phù hợp với lời khai của người bị hại, người liên quan, người làm chứng, hiện trường vụ án và các tài liệu thu thập có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số: 25/CT-VKS-TPHY ngày 31/5/2018 của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H đã truy tố Nguyễn Hồng Đ về tội Cố ý gây thương tích, theo điểm c khoản 3 điều 134 Bộ luật hình sự 2015.

Tại phiên tòa:

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân thành phố H giữ nguyên toàn bộ nội dung bản Cáo trạng. Đề nghị Hội đồng xét xử tuyên bố bị cáo Nguyễn Hồng Đ phạm tội Cố ý gây thương tích. Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm h khoản 1 Điều 52, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51; Điều 17, Điều 58 Bộ luật hình sự năm 2015; khoản 2 Điều 136 BLTTHS, xử phạt bị cáo Đ từ 05 năm 03 tháng đến 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/01/2018; Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

- Bị cáo Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình và thừa nhận bản Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố bị cáo về tội danh là đúng người, đúng tội.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan cảnh sát điều tra Công an thành phố H, điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân thành phố H, kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Bị cáo không có ý kiến, khiếu nại về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Vì vậy các hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều hợp pháp.

[2] Về tình tiết định tội, định khung hình phạt: Tại phiên tòa bị cáo Nguyễn Hồng Đ đã khai nhận hành vi phạm tội của mình như nội dung bản Cáo trạng đã nêu. Lời khai nhận này của bị cáo phù hợp với lời khai của Lưu Chí H, lời khai của người bị hại, lời khai của những người làm chứng; phù hợp với biên bản xác định hiện trường, bản kết luận pháp y về thương tích; phù hợp với các tài liệu khác có trong hồ sơ. Như vậy đã có đủ căn cứ xác định: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 28/10/2017, tại thôn B, xã X, thành phố H, Lưu Chí H cùng Nguyễn Hồng Đ đã có hành vi dùng 02 đoạn thép bằng kim loại, mỗi đoạn dài khoảng 90cm, đường kính 03cm, một đoạn có một đầu cắt vát nhọn đánh vào vùng đầu, người, tay gây thương tích cho anh Nguyễn Văn Ng. Hậu quả: anh Ng bị 02 vết thương rách ra chảy máu tại vùng đỉnh cằm; 01 vết xước da tại mạn sườn trái trên đường nách giữa; gãy đầu dưới xương cánh tay trái; gãy 1/3 trên xương trụ trái. Tổng tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên tại thời điểm giám định đối với anh Ng là 32%. Cơ chế hình thành vết thương là do vật tày cứng và vật cứng có cạnh gây nên.

Hành vi trên của Nguyễn Hồng Đ đã đủ yếu tố cấu thành tội Cố ý gây thương tích, quy định tại điểm c khoản 3 Điều 134 Bộ luật hình sự năm 2015. Do vậy việc Viện kiểm sát nhân dân thành phố H truy tố Nguyễn Hồng Đ về tội danh và áp dụng điều luật như bản Cáo trạng viện dẫn là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Đối với Lưu Chí H, trong quá trình điều tra H đã bỏ trốn khỏi địa phương nên Cơ quan cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã ra Quyết định truy nã và tách vụ án để tiếp tục điều tra đối với H.

[3] Về vị trí, vai trò: Cùng tham gia vụ án này với Đ còn có Lưu Chí H. H là người khởi xướng việc đánh nhóm của anh Ng, trực tiếp lấy hung khí và đánh anh Ng bị thương tích nên H là người giữ vai trò chính. Nguyễn Hồng Đ khi thấy H khởi xướng việc đánh nhóm anh Ng đã đồng ý và chờ H đi lấy hung khí, sau đó trở H đi tìm nhóm của anh Ng để đánh. Vì vậy Đ giữ vai trò đồng phạm, giúp sức tích cực.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Đ đã hai lần bị kết án về các tội Cướp tài sản và tội Cố ý gây thương tích, trong lần bị kết án thứ hai Đ đã bị áp dụng tình tiết tái phạm, lần phạm tội mới này Đ phạm tội với lỗi cố ý nên Đ phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm nguy hiểm. Tuy nhiên do Bộ luật hình sự năm 2015 đã có hiệu lực thi hành nên các quy định của Bộ luật hình sự năm 2015 có lợi cho bị cáo sẽ được áp dụng để truy tố, xét xử đối với bị cáo. Ngày 29/6/2013 Đ bị xử phạt 02 năm 06 tháng tù về tội Cướp tài sản, đến ngày 26/9/2015 Đ chấp hành xong hình phạt. Căn cứ điểm b khoản 2 Điều 102 của Bộ luật hình sự năm 2015 thì thời hạn xóa án tích là 01 năm kể từ ngày chấp hành xong hình phạt tù, đến ngày 12/10/2016 bị cáo thực hiện hành vi phạm tội lần thứ hai thì bị cáo đã được xóa án tích đối với bản án lần thứ nhất. Do vậy lần phạm tội thứ ba này bị cáo chỉ phải chịu tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là Tái phạm.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo đều thành khẩn khai nhận tội; sau khi phạm tội bị cáo đã tác động để gia đình bồi thường, khắc phục hậu quả thay cho bị cáo; mẹ đẻ bị cáo có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo, có xác nhận của chính quyền địa phương nơi bị cáo thường trú. Do vậy bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[6] Về nhân thân: Bị cáo là người có nhân thân xấu, đã có tiền án về tội Cố ý gây thương tích và tội Cướp tài sản.

[7] Căn cứ quyết định hình phạt: Hành vi của Nguyễn Hồng Đ là nguy hiểm cho xã hội, đã xâm phạm đến quyền sở hữu về sức khỏe của con người, gây mất trật tự trị an nơi công cộng. Chỉ vì một mâu thuẫn nhỏ với chị Th là bạn gái của Đ do Đ bảo nhưng chị Th không về, Hiếu và Đ đã quay về lấy 02 gậy tip bằng kim loại là hung khí nguy hiểm rồi đuổi theo và đánh anh Ng bị thương, điều này thể hiện tính côn đồ của Hiếu và Đ. Bản thân Đ đã có tiền án về tội Cướp tài sản và tội Cố ý gây thương tích, nhưng bị cáo không chịu tu dưỡng rèn luyện bản thân mà lại tiếp tục phạm tội với lỗi cố ý, thể hiện sự coi thường pháp luật của bị cáo. Xét thấy cần thiết phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian phù hợp với tính chất, mức độ hành vi phạm tội, vai trò và nhân thân của bị cáo mới có tác dụng giáo dục bị cáo sau này không tái phạm và phòng ngừa chung.

Xét thấy mức hình phạt mà đại diện Viện kiểm sát đề nghị áp dụng đối với bị cáo Nguyễn Hồng Đ là phù hợp với quy định của pháp luật.

[8] Về trách nhiệm dân sự: Anh Ng yêu cầu bị cáo Đ phải bồi thường thêm số tiền 10 triệu đồng cho việc chi phí điều trị, tổn hại sức khỏe và tiền mất thu nhập do không đi làm được trong thời gian 03 tháng. Bị cáo Đ nhất trí bồi thường theo yêu cầu của anh Ng. Xét đây là sự tự nguyện của bị cáo nên được chấp nhận.

Đối với việc anh Ng yêu cầu Lưu Chí H phải bồi thường số tiền 20 triệu đồng cho chi phí điều trị, tổn hại sức khỏe và tiền mất thu nhập do không đi làm được sẽ được xem xét giải quyết ở vụ án khác khi xét xử hành vi phạm tội đối với H.

Đối với số tiền 10 triệu đồng mà mẹ đẻ bị cáo là bà Vũ Thị N đã bồi thường thay cho bị cáo, bà N không yêu cầu Đ phải hoàn trả số tiền này nên không xem xét giải quyết.

[9] Về vật chứng: Quá trình điều tra, Cơ quan Cảnh sát điều tra - Công an thành phố H đã rà soát, truy tìm nhưng không thu giữ được vật chứng là 02 gậy tıp bằng kim loại mà H và Đ đã sử dụng để đánh anh Ng nên không xem xét giải quyết

[10] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên:

QUYẾT ĐỊNH

Áp dụng điểm c khoản 3 Điều 134; điểm b, s khoản 1 và khoản 2 Điều 51; điểm h khoản 2 Điều 52; Điều 17; Điều 58 của Bộ luật hình sự; khoản 2 Điều 136 của Bộ luật tố tụng hình sự; Điều 590 của Bộ luật dân sự; Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08/7/2006; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016.

1. Tuyên bố: Bị cáo Nguyễn Hồng Đ phạm tội “Cố ý gây thương tích”.

2. Xử phạt bị cáo Nguyễn Hồng Đ 05 năm 06 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày bắt tạm giam 22/01/2018.

3. Về trách nhiệm dân sự: Chấp nhận sự tự nguyện của bị cáo Nguyễn Hồng Đ bồi thường cho anh Nguyễn Văn Ng, sinh năm, 1994, địa chỉ: Thôn L, xã X, thành phố H, tỉnh Hưng Yên số tiền 10.000.000đ (*Mười triệu đồng*).

Kể từ ngày anh Ng có đơn đề nghị thi hành án, nếu bị cáo Đ không thi hành khoản tiền bồi thường trên thì hàng tháng còn phải chịu lãi suất đối với số tiền còn phải thi hành theo quy định tại khoản 2 Điều 327 của Bộ luật dân sự.

5. Về án phí: Bị cáo Nguyễn Hồng Đ phải chịu 200.000đ án phí hình sự sơ thẩm và 500.000đ án phí dân sự sơ thẩm. Cộng bằng 700.000đ (*Bảy trăm ngàn đồng*) án phí.

Án xử sơ thẩm có mặt bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan; vắng mặt bị hại. Báo cho bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan biết được

quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Đối với bị hại vắng mặt được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

Nơi nhân:

- VKSND Thành phố H.
- Công an Thành phố H.
- Chính quyền địa phương.
- Phòng nghiệp vụ TAND tỉnh Hưng Yên.
- Bị cáo.
- Các đương sự.
- Chi cục THA dân sự Thành phố H.
- Lưu hồ sơ án phạt nhân thân.
- Lưu hồ sơ vụ án.

**T/M Hội đồng xét xử sơ thẩm
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa**

Nguyễn Thị Lý